

Số: **153/2021/QĐST-HNGĐ**

Nhà Bè, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Châu Thái T - sinh năm 1979

2/ Bà Trần Thanh T - sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: 428/23/7/6 Ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 145 quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân xã Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/9/2007. Hai bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên là Châu Trần Thái T – Sinh ngày 08/02/2008 và Châu Trần Thái Tr – Sinh ngày 06/7/2010. Hai bên thỏa thuận giao con chung là Châu Trần Thái Tr cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giao con chung Châu Trần Thái T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho nhau khi một trong hai bên đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông T và bà T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông T và bà T thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại

khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

[3] Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (thuận tình ly hôn): Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0073391 ngày 11/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Châu Trần Thái T – Sinh ngày 08/02/2008 và Châu Trần Thái Tr – Sinh ngày 06/7/2010. Hai bên thỏa thuận giao con chung là Châu Trần Thái Tr cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giao con chung Châu Trần Thái T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho nhau khi một trong hai bên đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông T và bà T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông T và bà T thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0073391 ngày 11/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông Châu Thái T và bà Trần Thanh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND Phường 1, Quận 8,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Duyên

